

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **45/2018/HSST**;
Ngày 20 tháng 6 năm 2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan.

2. Ông Nguyễn Xuân Lưu.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NQN, sinh năm 1986; tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; trú tại: Thôn ĐN, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông NQĐ và bà MTL; Vợ là Nguyễn Thị Ái (đã ly hôn năm 2016) và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 19/3/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà.

2. MDL, sinh năm 1989; tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; trú tại: Thôn ĐN, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông MDT và bà NTL; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 19/3/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà MTL, sinh năm 1964,

Địa chỉ: Thôn ĐN, xã AT, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 18/3/2018, Mầu Danh L (sinh năm 1989) sử dụng số 0975057328 gọi đến số 01683869472 của NQN (sinh năm 1986) đều có hộ khẩu thường trú tại Thôn ĐN, xã ÂT, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội, rủ nhau góp tiền mua ma túy “đá” về sử dụng, N đồng ý. N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSV, màu xanh đen, biển kiểm soát 29X5-38377 của mẹ là chị MTL (sinh năm 1964, HKTT: Thôn ĐN, xã ÂT, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội) đến chỗ hẹn tại đường đê thôn Đào Nguyên, xã An Thượng, huyện Hoài Đức gặp L và bạn của L tên là M (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). M góp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), L góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng), N góp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi góp tiền, L bảo M ở lại chờ còn N điều khiển xe máy biển kiểm soát 29X5-38377 chở L đi đến đường Trần Duy Hưng khu vực BigC Thăng Long, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy thì dừng xe và bảo L xuống xe, đứng chờ. N điều khiển xe đi tiếp khoảng 500 mét, gặp một người đàn ông đứng ven đường (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), hỏi mua được một túi nilong màu trắng có khóa ở mép bên trong chứa tinh thể màu trắng với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau đó N quay lại đón L quay về chỗ M đứng đợi. Trên đường đi, N cầm túi nilong chứa tinh thể màu trắng giơ lên cho L xem và bảo: “*Ma túy đá hơi ít*”, cả hai tiếp tục đi về hướng xã SP, huyện Hoài Đức. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 19/3/2018, khi cả hai đi đến đoạn hầm chui dân sinh qua đường Đại lộ Thăng Long thuộc xã SP, huyện Hoài Đức thì dừng xe, N lấy túi nilong chứa tinh thể màu trắng vừa mua được chia một phần vào túi nilong bên ngoài của bao thuốc lá Thăng Long và đưa cho L, phần còn lại vẫn chứa trong túi nilong màu trắng có khóa ở mép N cầm trên tay. Đúng lúc này, lực lượng Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện, N và L đều ném túi nilong chứa tinh thể màu trắng đang cầm trên tay xuống nền đường trước mặt chỗ L và N đứng thì bị bắt quả tang và thu giữ số tang vật nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi nilong màu trắng dạng túi nilong bên ngoài bao thuốc lá Thăng Long, kích thước (07x08) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (thu giữ bên cạnh chỗ L đứng).

- 01 (một) túi nilong màu trắng có khóa ở mép túi, kích thước (04x06)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (thu giữ bên cạnh chỗ N đứng).

- 01 (một) xe mô tô BKS 29X5-383.77, số khung RLHHC09006Y615249, số máy HC09E6615243, nhãn hiệu Honda Wave RSV, màu xanh đen.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám, đã qua sử dụng, số Imei: 013406005563733 (thu giữ của NQN).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 356988062581513 (thu giữ của Mầu Danh L).

Tại Bản kết luận giám định số 2035/KLGD-PC54 ngày 27/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của Mầu Danh L gửi giám định có khối lượng **0,260g** (không phẩy hai trăm sáu mươi gam) là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của NQN gửi giám định có khối lượng **0,318g** (không phẩy ba trăm mười tám gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Đối với người N giới có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7 mét, dáng người gầy, đầu để tóc đã bán ma túy cho Nguyễn Quý N tại đường Trần Duy Hưng khu vực BigC Thăng Long, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Đối với đối tượng tên M cùng góp tiền với L và N để mua ma túy về sử dụng. N khai không quen M, L khai M sinh năm 1990, cao khoảng 1,68 mét, dáng người gầy, nhà ở xã SP, huyện Hoài Đức. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSV, màu xanh đen, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29X5-383.77, số khung 615249, số máy 6615243 thu giữ của NQN. Qua tra cứu, chiếc xe máy trên đứng tên chủ sở hữu là chị Lê Thị Hồng Nhung (HKTT: thôn Ngự Câu, xã An Thượng, huyện Hoài Đức). Chị Nhung mua chiếc xe máy trên từ tháng 02/2018 sau đó bán cho chị MTL (là mẹ của NQN). Ngày 18/3/2018, N mượn xe máy của chị Loan để đi nhưng chị Loan không biết N sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy, do đó, không đủ căn cứ để xem xét xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố Mầu Danh L và NQN

về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo NQN từ 15 – 18 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Mầu Danh L từ 15 – 18 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 00 giờ 45 phút ngày 19/3/2018, tại hầm chui dân sinh qua đường Đại lộ Thăng Long thuộc xã SP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, NQN đang có hành vi tàng trữ **0,318g** (không phải ba trăm mười tám gam) chất ma túy và Mầu Danh L đang có hành vi tàng trữ **0,260g** (không phải hai trăm sáu mươi gam) chất ma túy. Qua giám định, chất ma túy các bị cáo tàng trữ đều là Methamphetamine. Các bị cáo tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Lực lượng Cảnh sát cơ động - Công an thành phố Hà Nội phát hiện và bắt quả tang.

[2]. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bản thân mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội khác.

Bản thân các bị cáo N, L là người nghiện ma túy, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo NQN và Mầu Danh L cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật. Trong tình hình hiện nay tệ nạn ma túy diễn biến hết sức phức tạp, bằng nhiều thủ đoạn tinh vi khác nhau, ma túy không những làm cho người sử dụng lệ thuộc vào nó mà còn làm khánh kiệt về kinh tế, làm suy thoái băng hoại nhân cách đạo đức của người sử dụng, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, làm lan truyền các bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có dấu hiệu có tổ chức.

Bị cáo N là người chủ động trực tiếp giao dịch mua chất ma túy, chia chất ma túy cho bị cáo L, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo N cao hơn bị cáo L, do đó bị cáo N phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo L.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo chưa tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6]. Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy các bị cáo không có đủ điều kiện để tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần áp dụng hình phạt cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[7]. Các bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

[8]. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9]. Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

- Đối với chất ma túy chứa trong: 02 phong bì của Công an thành phố Hà Nội được niêm phong là loại hàng cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám thu giữ của NQN, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu đen trắng thu giữ của Mầu Danh L là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe máy BKS 29X5-38377 nhãn hiệu Honda Wave RSV màu vàng cam không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà MTL.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố các bị cáo NQN, Mầu Danh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo NQN **18** (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2018.

- Xử phạt bị cáo Mầu Danh L **15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;*

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì của Công an thành phố Hà Nội được niêm phong. Mặt trước của gói niêm phong có ghi tên đối tượng Mầu Danh L, sinh năm 1989, HKTT: Thôn Đào Nguyên, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, niêm phong ngày 19/3//2018, Mặt sau, tại các mép gián gói niêm phong còn nguyên vẹn chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Cao Xuân Cường và Mầu Danh L, NQN; 01 (một) phong bì của Công an thành phố Hà Nội được niêm phong. Mặt trước của gói niêm phong có ghi tên đối tượng NQN, sinh năm 1986, HKTT: Thôn ĐN, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, niêm phong ngày 19/3//2018, Mặt sau, tại các mép gián gói niêm phong còn nguyên vẹn chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Cao Xuân Cường và Mầu Danh L, NQN.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước 02 (hai) điện thoại di động: Một chiếc nhãn hiệu Iphone 5 màu đen xám màn hình bị dạn phía sau thân máy số IMEI: 013406005563733; Một điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu đen trắng phía sau thân máy có số IMEI: 356988062581513.

- Trả lại cho bà MTL 01 (một) xe máy BKS 29X5-38377 nhãn hiệu Honda Wave RSV màu vàng cam, đen có số máy 15243, số khung 15249.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018 giữa Công an huyện Hoài Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

3. Về án phí: *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc các bị cáo Mậu Danh L và NQN mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng Hình sự;*

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA